

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-PT

Ngày: 29 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Ông Cao Việt Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lộc - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Đào Quốc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 181/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị cáo có kháng cáo: Đào Quốc T, sinh năm 1986;** HKTT: Khu phố X, phường Đ, thành phố S, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đào Văn T21, sinh năm 1960 và bà Trần Thị H, sinh năm 1961; có vợ Nguyễn Thị P, sinh năm 1988 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*** Người tham gia tố tụng khác:** Ông Nguyễn Hữu Bình, sinh năm 1983, cán bộ phụ trách tin học thuộc TAND tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà nghỉ Hồng Thư Motel địa chỉ tại khu phố X, phường Đ, thành phố S, tỉnh Bắc Ninh do bà Trần Thị Hồng là chủ cơ sở. Đến khoảng tháng 01/2022, bà Hồng giao nhà nghỉ Hồng Thư Motel cho Đào Quốc T (con bà Hồng) quản lý. Khi Tiệp trực tiếp quản lý nhà nghỉ Hồng Thư Motel đã thực hiện các hoạt động như sắp xếp phòng cho khách thuê, thu tiền của khách, dọn dẹp phòng... Trong quá trình hoạt động, thấy một số khách đến thuê phòng có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tiệp đã bố trí loa, đèn nháy và chuẩn bị một số dụng cụ sử dụng ma túy như đĩa sứ, thẻ nhựa, bật lửa... tại các phòng 402, 404, 602, 604 cho khách có nhu cầu sử dụng ma túy để kiếm thêm thu nhập.

Ngoài ra, sáng ngày 30/01/2023, Tiệp đi ra khu vực gần Siêu thị S và mua được một gói ma túy “ke” và 17 viên ma túy “kẹo” màu nâu với giá 5.000.000 đồng của một người thanh niên tên là Phát. Sau khi mua được số ma túy trên, Tiệp về cất giấu vào một hộp da màu đen để ở tủ quần áo cùng một chiếc cân tiểu ly với mục đích để bán cho khách có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng nghỉ tại nhà nghỉ Hồng Thư Motel. Khi khách có nhu cầu mua ma túy “ke” thì Tiệp dùng cân tiểu ly để cân ma túy rồi cho vào các túi nilon màu trắng bán cho khách. Tùy từng khách mua mà Tiệp bán một chỉ ma túy “ke” với giá dao động từ 1.200.000 đồng đến 1.500.000 đồng, một viên ma túy “kẹo” giá từ 350.000 đồng đến 400.000 đồng .

*** Về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 402:**

Khoảng 20 giờ ngày 01/3/2023, Thạch Công Chiến liên lạc qua mạng xã hội zalo rủ Nguyễn Văn Việt đi “bay” (tức là sử dụng ma túy tổng hợp và nghe nhạc mạnh). Chiến và Việt thuê xe taxi đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel, Chiến liên lạc với Tiệp để thuê phòng “bay”. Khi đến nhà nghỉ, Tiệp bố trí và đưa Chiến cùng Việt lên phòng 402. Tại phòng 402, Việt hỏi Chiến: “Theo anh lấy bao nhiêu đồ?” thì Chiến trả lời: “Lấy 3 chỉ ke và 3 viên ma túy kẹo”. Tuy nhiên do muốn sử dụng ma túy thoải mái nên Việt đã nhắn tin zalo cho Đào Nhật Hồng (Hồng là bạn xã hội với Tiệp, Chiến và Việt) hỏi mua 4 chỉ ma túy “ke” và 3 viên ma túy “kẹo”. Hồng đồng ý. Việt hẹn Hồng đến phòng 402 nhà nghỉ Hồng Thư để giao dịch. Hồng đi bộ ra bến xe bus gần Siêu thị S, gặp và mua 04 chỉ ma túy “ke” và 03 viên ma túy “kẹo” với giá 4.750.000 đồng của một thanh niên tên Phát và cầm số ma túy này đi bộ đến nhà nghỉ Hồng Thư và được Tiệp dẫn lên phòng 402. Tại đây, Hồng đưa cho Việt túi nilon chứa ma túy “ke” và ma túy “kẹo”. Việt bảo Hồng gặp Chiến để lấy tiền bán ma túy. Hồng nói giá bán số ma túy trên là 6.250.000 đồng. Lúc này, Chiến nhờ Tiệp chuyển khoản thanh toán tiền mua ma

túi cho Hồng và đổi cho Chiến 10.000.000 đồng tiền mặt rồi Chiến sẽ chuyển khoản trả lại cho Tiệp. Tiệp đồng ý và đọc cho Chiến số tài khoản 19033861625016 mang tên Nguyễn Thị Phương (vợ của Tiệp) mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam để Chiến chuyển khoản. Chiến chuyển khoản số tiền 16.250.000 đồng đến tài khoản trên cho Tiệp. Hồng đọc cho Tiệp số tài khoản 1902342776010 mang tên Hà Thị Thùy Chang, sinh năm 1991 (vợ của Hồng) mở tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam. Tiệp chuyển khoản số tiền 6.250.000 đồng đến tài khoản trên cho Hồng và đưa 10.000.000 đồng tiền mặt cho Chiến. Sau khi thanh toán xong, Hồng đi về. Tại phòng 402, Tiệp lấy một chiếc đĩa sứ màu trắng có sẵn (do Tiệp chuẩn bị từ trước) rồi đổ ma túy “ke” lên đĩa và dùng một chiếc thẻ hình chữ nhật màu xanh để nghiền nhỏ số ma túy ke đó (xào ke) và kẻ thành 02 đường nhỏ. Còn Việt chia nhỏ 02 viên ma túy kẹo để mọi người cùng sử dụng. Việt và Chiến mỗi người sử dụng một phần ma túy “kẹo”. Chiến sử dụng chiếc điện thoại iPhone 14promax của mình để kết nối với loa trong phòng 402 và bật nhạc. Ngoài ra, Việt còn lấy một tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng quán thành một chiếc ống hút để sử dụng ma túy “ke”. Việt đưa ống hút cho Tiệp. Sau khi hít hết 02 đường ma túy “ke” thì Tiệp xuống quây lể tân. Việt nhắn tin rủ Nguyễn Văn Hùng, Tô Thị Định còn Chiến gọi điện rủ Nguyễn Thị Minh Tâm đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel với mục đích để cùng sử dụng ma túy. Ngoài ra, Việt còn bảo Tiệp gọi hộ một nhân viên nữ đến phòng 402 để phục vụ Hùng. Tiệp liên hệ với một đối tượng tên Hiếu và bảo Hiếu cho một nhân viên nữ đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel để phục vụ khách (không nói đến để sử dụng ma túy). Tại phòng 402, Chiến và Việt bảo Hùng, Định và Tâm sử dụng ma túy. Hùng, Định và Tâm đều sử dụng ma túy “ke” do Việt và Chiến mời. Ngoài ra, Hùng còn sử dụng một phần ma túy “kẹo” để trên bàn. Khoảng 20 phút sau thì Vũ Thị Mai Linh (nhân viên do Tiệp gọi) đến phòng 402. Khi lên phòng 402 thì Linh thấy túi đựng ma túy “kẹo” để ở trên bàn nên đã tự lấy một viên sử dụng bằng cách nuốt vào bụng. Sau đó, Linh dùng ống hút sử dụng 02 đường ma túy “ke” do Việt kẻ trên đĩa sứ. Các đối tượng sử dụng ma túy và nghe nhạc đến khoảng 02 giờ ngày 02/3/2023 thì lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng và lập biên bản như đã nêu ở trên. Các đối tượng khai nhận số ma túy còn lại thu giữ được nhằm mục đích để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiến hành kiểm tra nước tiểu các đối tượng tại phòng 402. Kết quả: Thạch Công Chiến, Nguyễn Văn Việt, Nguyễn Văn Hùng, Tô Thị Định, Nguyễn Thị Minh Tâm và Vũ Thị Mai Linh đều dương tính với ma túy.

Vật chứng thu giữ: 03 túi nhựa màu trắng, bên trong có tám dính chất tinh

thể bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng bên trên mặt đĩa có chất bột màu trắng, chất bột màu trắng sau đó được cho vào 01 chiếc túi nilon màu trắng và được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh; 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng; 01 bật lửa màu tím; 01 chiếc loa và 02 chiếc đèn laze.

Tại Kết luận giám định số 372/KL-KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận giám định số ma túy thu được tại phòng 402 như sau:

“Trong phong bì thư ký hiệu M1:

+ *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,5526gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.*

+ *Chất tinh thể bột màu trắng bên trong 03 túi nhựa màu trắng là ma túy; Loại ma túy: Ketamine; Không xác định được khối lượng”.*

Ngày 02/02/2023, Thạch Công Chiến và Nguyễn Văn Việt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đầu thú và khai nhận về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 402 nhà nghỉ Hồng Thư Motel như đã nêu ở trên. Ngày 04/4/2023, Đào Nhật Hồng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đầu thú và khai nhận về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Thạch Công Chiến và Nguyễn Văn Việt tại phòng 402 nhà nghỉ Hồng Thư Motel như đã nêu ở trên.

* Về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 602:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/02/2023, Vũ Văn Nhất và Vũ Văn Long đi uống rượu về. Nhất rủ Long đi “bay” (tức là sử dụng ma túy tổng hợp và nghe nhạc mạnh). Nhất không biết chỗ thuê phòng “bay” nên Long nói sẽ đưa Nhất đi thuê phòng. Sau đó, Nhất sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6, màu trắng lắp sim số 0763.326.705 của Nhất gọi điện đến số điện thoại 0357.785.581 của Lê Văn Đoàn rủ Đoàn đi “bay” và hẹn Đoàn ở khu vực UBND phường Đồng Ky. Sau đó, cả nhóm thuê xe taxi theo chỉ dẫn của Long đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel. Tại đây, Tiếp hướng dẫn nhóm Nhất lên phòng 602. Tiếp hỏi Nhất có mua ma túy không thì Nhất đồng ý mua 10 viên ma túy “keo” và một chỉ ma túy “ke” với giá 350.000 đồng/viên ma túy “keo” và 1.500.000 đồng/chỉ ma túy “ke”. Tiếp đưa cho Long 01 túi nilon chứa 07 viên ma túy “keo” màu nâu và 01 túi nilon chứa ma túy “ke” dạng chất tinh thể màu trắng tại quầy lễ tân tầng 1. Sau khi thuê được phòng Nhất gọi điện cho Nguyễn Văn Sỹ, Tạ Hữu Lượng và Lê Văn Đoàn gọi điện cho Nguyễn Văn Hùng để rủ Sỹ, Hùng và Lượng đến nhà

ngủ Hồng Thư Motel sử dụng trái phép chất ma túy. Hùng thuê xe taxi đi cùng Sỹ còn Lượng thuê taxi một mình đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel. Lúc này, Long cũng gọi điện cho Dương Văn Cận, sinh năm 1995 trú tại khu phố Đồng Tiến, phường Đồng Ky, thành phố S, tỉnh Bắc Ninh để bảo Cận đưa Vi Thị Hoàng Mai (bạn của Long) đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel chơi (Long không nói cho Cận biết mục đích đưa Mai đến để sử dụng ma túy). Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Cận đưa Mai đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel rồi Cận đi về còn Mai vào nhà nghỉ gặp Long. Sau khi gặp thì Long cầm 02 túi ma túy và cùng Mai lên phòng 602 trước. Tiếp đó, lần lượt Lượng, Sỹ và Hùng đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel. Nhất cùng Đoàn, Lượng, Sỹ và Hùng lên phòng 602. Trong phòng, Tiệp đã chuẩn bị sẵn loa, đèn, một chiếc băng sứ hình tròn, một chiếc thẻ nhựa hình chữ nhật màu trắng và một chiếc ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng để cho khách sử dụng ma túy. Khi lên phòng, Đoàn sử dụng chiếc điện thoại iPhone Xsmax, màu trắng, lắp sim số 0357.785.581 của Đoàn kết nối với loa trong phòng để bật nhạc. Long đưa lại cho Nhất hai túi chứa ma túy “kẹo” và “ke”. Nhất lấy 06 viên ma túy “kẹo” và đưa cho Long, Đoàn, Lượng, Sỹ, Hùng và Mai mỗi người một viên rồi nói “Năm mới anh lì xì các em” còn một viên thì Nhất sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, chỉ có Lượng, Sỹ, Mai sử dụng ma túy “kẹo” mà Nhất đưa. Còn Đoàn không sử dụng mà đưa lại cho Hùng. Long cũng không sử dụng mà đưa lại cho Hùng. Hùng sau đó sử dụng hai viên ma túy “kẹo” mà Long với Đoàn đưa, còn viên ma túy “ke” mà Nhất đưa thì Hùng chưa sử dụng mà để lên giường. Sau đó, Lượng đổ túi ma túy “ke” lên một chiếc đĩa sứ rồi “xào ke”. “Xào ke” xong thì Lượng mời mọi người trong phòng sử dụng. Do không thích nhạc trong điện thoại của Đoàn nên Lượng đã sử dụng chiếc điện thoại iPhone 6 của mình kết nối với loa và bật nhạc. Sau đó, Lượng liên hệ với Nguyễn Minh Tú, sinh năm 1980 trú tại khu phố Trần Phú, phường Đ, thành phố S, tỉnh Bắc Ninh và bảo Tú cho 02 nhân viên nữ đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel (Lượng không nói cho Tú biết mục đích đến để sử dụng ma túy). Tú liên hệ và bảo Lò Thị Luận và Đỗ Thị Duyên đến nhà nghỉ Hồng Thư Motel. Tại phòng 602, Luận tự sử dụng một viên ma túy “kẹo” và một đường ma túy “ke” còn Duyên sử dụng 02 đường ma túy “ke” do Lượng mời. Lúc này, Tiệp lên phòng 602 và đưa cho Lượng một túi nilon có chứa 03 viên ma túy “kẹo” còn thiếu trước đó, Lượng cầm túi ma túy và để lên giường Nhất đang nằm. Sau đó, không rõ ai đã cho viên ma túy mà Hùng không sử dụng vào trong túi nilon cùng 03 viên ma túy trên. Sau khi sử dụng hết số ma túy “ke” trên đĩa, Lượng bảo Đoàn hỏi Nhất có lấy thêm ma túy để sử dụng không. Đoàn ra hỏi thì được Nhất đồng ý nên xuống gặp Tiệp bảo Tiệp bán cho một chỉ ma túy “ke”. Sau đó, Đoàn cầm túi ma túy “ke” vừa mua được đưa cho Lượng. Lượng cầm túi ma túy “ke” và để lên chiếc đĩa sứ để các đối tượng tiếp tục sử dụng. Khi

các đối tượng sử dụng ma túy và nghe nhạc đến khoảng 04 giờ ngày 02/02/2023 thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng và lập biên bản như đã nêu ở trên. Các đối tượng khai nhận số ma túy còn lại thu giữ được nhằm mục đích để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiến hành kiểm tra nước tiểu các đối tượng tại phòng 602, kết quả: Vũ Văn Nhất, Vũ Văn Long, Tạ Hữu Lượng, Lê Văn Đoàn, Nguyễn Văn Sỹ, Dương Văn Hùng, Vi Thị Hoàng Mai, Lò Thị Luận và Đỗ Thị Duyên đều dương tính với ma túy.

Ngày 02/02/2023, Vũ Văn Nhất, Vũ Văn Long, Tạ Hữu Lượng, Lê Văn Đoàn đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đầu thú và khai nhận về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 602 nhà nghỉ Hồng Thư Motel như đã nêu ở.

Vật chứng thu giữ: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn, bên trên mặt đĩa có bảm dính chất tinh thể màu trắng (chất tinh thể màu trắng này sau đó được cho vào 01 chiếc túi nilon màu trắng rồi được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K1); 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (sau đó được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K2); 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 viên nén màu nâu (sau đó được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K3); 01 ống hút hình tròn được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng; 01 thẻ nhựa màu trắng hình chữ nhật; 01 bộ loa màu nâu nhãn hiệu Enkor.

Tại Kết luận giám định số 372/KL-KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh về giám định số ma túy thu được tại phòng 602, kết luận:

“- Trong phong bì thư ký hiệu K1: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,0820gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine;

- Trong phong bì thư ký hiệu K2: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,0618gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine;

- Trong phong bì thư ký hiệu K3: 04 viên nén màu nâu bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 1,078gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA”.

Vật chứng thu giữ khác: Khi ra đầu thú, Vũ Văn Nhất giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 màu trắng, lắp sim số 0763.326.705; Tạ Hữu Lượng giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 màu trắng, lắp sim số 0969.915.420; Vũ Văn Long giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn

hiệu iPhone 6 màu trắng, lắp sim số 0328.958.558 và Lê Văn Đoàn giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone Xsmax màu trắng, lắp sim số 0357.785.581.

* Về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 604:

Tối ngày 01/02/2023, Tú và Long đi chơi Hội Lim ở thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Tú rủ Long đi đến thành phố S, tỉnh Bắc Ninh để thuê phòng “bay”. Do có quen biết từ trước với Đào Quốc T nên Tú sử dụng chiếc điện thoại iPhone 14promax, lắp sim số 0353.188.195 của Tú liên hệ với Tiệp để đặt phòng. Sau đó, Tú bắt taxi cùng Long đi đến nhà nghỉ Hồng Thụ Motel. Sau khi gặp Tiệp, Tú hỏi mua 03 chỉ ma túy “ke” và 03 viên ma túy “kẹo” để sử dụng. Tiệp dẫn Tú, Long lên phòng 604. Tú và Tiệp chưa thỏa thuận giá mua bán ma túy. Tú sử dụng chiếc điện thoại iPhone 14promax kết nối với loa và bật nhạc. Sau đó, Tú liên hệ với Lộc Thị Huệ (bạn của Tú) để rủ Huệ đến nhà nghỉ Hồng Thụ tâm sự. Huệ đồng ý và bảo rủ thêm Mùi Thị Thêu (bạn của Huệ) đến nữa thì Tú đồng ý. Khoảng 10 phút sau thì Tiệp lên phòng 604 và để một túi nilon chứa tinh thể màu trắng (ma túy “ke”) và một túi nilon chứa 03 viên nén màu nâu (ma túy “kẹo”) lên đĩa để hoa quả trong phòng. Tú ra lấy một viên ma túy “kẹo” sử dụng. Long cũng lấy một viên ma túy “kẹo” và sử dụng. Sau đó, Tú và Long nằm trên giường nghe nhạc. Đến khoảng 01 giờ ngày 02/02/2023 thì Huệ và Thêu đến phòng 604. Huệ ngồi nói chuyện với Tú còn Thêu ngồi nói chuyện với Long. Khoảng 05 phút sau thì Đào Quốc T cầm theo 01 chiếc đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa màu xanh, 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng để nhóm của Tú sử dụng ma túy. Tú nhờ Tiệp “xào ke”. Tiệp đổ một phần ma túy “ke” trong túi nilon lên mặt đĩa sứ rồi dùng chiếc thẻ nhựa màu xanh nghiền nhỏ số ma túy trên thành dạng bột để nhóm của Tú sử dụng. Sau đó, Tiệp để đĩa ma túy trên bàn rồi xuống quầy lễ tân. Sau đó, lần lượt Tú và Long tự ra lấy đĩa ma túy “ke” và sử dụng cho bản thân. Huệ và Thêu không sử dụng ma túy tại phòng 604.

Khi các đối tượng sử dụng ma túy và nghe nhạc đến khoảng 03 giờ ngày 02/02/2023 thì lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng và lập biên bản như đã nêu ở trên. Tú và Long khai nhận số ma túy còn lại thu giữ được nhằm mục đích để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiến hành kiểm tra nước tiểu các đối tượng tại phòng 604, kết quả: Đào Văn Tú và Đào Văn Long đều dương tính với ma túy.

Ngày 02/02/2023, Đào Văn Tú đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố S đầu thú và khai nhận về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 604 nhà nghỉ Hồng Thụ Motel như đã nêu ở trên.

Vật chứng thu giữ: 01 loa màu đen hiệu JBL và 01 loa màu trắng xám; 01 đèn màu trắng; 01 đĩa sữ màu trắng hình tròn, trên mặt đĩa có bám dính chất tinh thể màu trắng (chất tinh thể màu trắng sau đó được cho vào một chiếc túi nilon và được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu M2; 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong vào phong bì thư ký hiệu M2); 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa một viên nén màu xám (niêm phong vào phong bì thư ký hiệu M2); 02 ống hút đều được quấn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng;

Tại Kết luận giám định số 372/KL-KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh về giám định số ma túy thu được tại phòng 604 kết luận:

“ Trong phong bì thư ký hiệu M2:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) túi nilon màu trắng có khối lượng là 1,2508gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine;

- 01 viên nén màu nâu bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,0915gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA”

Vật chứng thu giữ khác: Khi ra đầu thú, Đào Văn Tú giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 14 promax, lắp sim số 0353.188.195.

Ngày 02/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đào Quốc T tại nhà nghỉ Hồng Thụ Motel. Kết quả khám xét: thu giữ tại quầy lễ tân một chiếc hộp da hình vuông màu đen, bên trong có: 01 chiếc cân tiểu ly; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 viên nén màu nâu (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K4).

Tại Kết luận giám định số 372/KL-KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh về giám định số ma túy thu được khi khám xét nhà nghỉ Hồng Thụ Motel, kết luận:

“ Trong phong bì thư ký hiệu K4:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 0,8128gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine;

- 04 viên nén màu nâu bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là 1,2150gam; Là ma túy; Loại ma túy: MDMA”.

Đào Quốc T khai nhận đây là số ma túy “keo”, “ke” mà Tiệp mua của Phát còn lại để bán cho khách có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Hồng Thụ Motel.

Ngày 02/02/2023, Đào Quốc T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đầu thú và khai nhận về hành vi tổ chức sử dụng và bán trái phép chất ma túy tại nhà nghỉ Hồng Thụ Motel như đã nêu ở trên. Đồng thời giao nộp chiếc điện thoại iPhone 11, lắp sim số 0949.011.988. Kiểm tra nước tiểu của Đào Quốc T dương tính với ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 181/2023/HSST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố S đã tuyên xử bị cáo Đào Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm b, c khoản 2,5 Điều 251; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đào Quốc T 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đào Quốc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 16 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/02/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/8/2023, bị cáo Đào Quốc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tiệp giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo trình bày bản án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan nhưng hình phạt quá nặng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có một người con mắc bệnh hiểm nghèo, vì cần tiền chữa bệnh cho con nên bị cáo đã làm liều, nay cháu cũng mới mất. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, đã tác động về gia đình nộp tiền phạt và tiền án phí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo Tiệp mức hình phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị

cáo Đào Quốc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 16 năm tù.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đào Quốc T nộp trong hạn luật định nên được chấp nhận để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đào Quốc T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người khác, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Đào Quốc T là quản lý nhà nghỉ Hồng Thư Motel tại khu phố X, phường Đ, thành phố S, tỉnh Bắc Ninh. Tiếp bố trí hệ thống loa, đèn nháy và chuẩn bị các dụng cụ như đĩa sứ, thẻ nhựa, bật lửa, ống hút tại các phòng 402, 404, 602, 604 để phục vụ cho khách đến thuê phòng sử dụng ma túy. Trong ngày 01/02/2023, Đào Quốc T đã lần lượt cho thuê ba phòng 402, 602 và 604 để khách sử dụng ma túy. Tại phòng 402, Đào Quốc T, Thạch Công Chiến và Nguyễn Văn Việt tổ chức cho Nguyễn Văn Hùng, Tô Thị Định, Vũ Thị Mai Linh và Nguyễn Thị Minh Tâm sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phòng 602, Đào Quốc T, Vũ Văn Nhất, Vũ Văn Long, Lê Văn Đoàn và Tạ Hữu Lượng tổ chức cho Dương Văn Hùng, Nguyễn Văn Sỹ, Đỗ Thị Duyên, Lò Thị Luận, Vi Thị Hoàng Mai (sinh ngày 26/8/2008) sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phòng 604, Đào Quốc T và Đào Văn Tú tổ chức cho Đào Văn Long sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, Tiệp còn mua ma túy “keo”, “ke” bán lại cho các đối tượng có nhu cầu để kiếm lời. Tại phòng 602 Tiệp 02 lần bán ma túy, gồm 01 lần bán Ketamine và MDMA cho Nhất, 01 lần bán ma túy Ketamine cho Đoàn nhằm mục đích kiếm lời. Tại phòng 604 Tiệp bán ma túy Ketamine và MDMA cho Tú nhằm mục đích kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy các lần Tiệp bán và tàng trữ nhằm mục đích để bán kiếm lời Ketamine là 2,2074gam, MDMA là 2,3845 gam.

Tại phòng 402 Đào Nhật Hồng bán Ketamine và MDMA cho Việt và Chiến với giá 6.250.000 đồng với khối lượng thu giữ còn lại tại phòng là 0,5526 gam Ketamine.

Như vậy, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đào Quốc T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 và tội “Mua bán

trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Tiệp, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá nhân thân, tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp, không nặng. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa hôm nay, gia đình bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền phạt và án phí theo bản án sơ thẩm và xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo được chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Quốc T, sửa bản án Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt:

Xử phạt bị cáo Đào Quốc T 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đào Quốc T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 15 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/02/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Xác nhận bị cáo đã nộp 15.200.000đ tại Biên lai thu số AA/2022/0001069 và số AA/2022/0001070 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Bị cáo Tiệp không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC 10 - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT; VKS; TAND; Chi cục THADS thành phố S;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Vương Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa – Cao Việt Hoàng

Vương Thị Hà